

Name:

Listening:

Class: S2...



Ngày làm bài: Thứ....., ngày...../....

SEASON & WEATHER - GRAMMAR & STARTERS LISTENING

CAMBRIDGE LISTENING PRACTICE

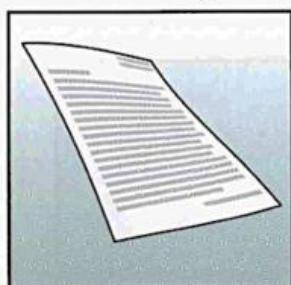
Con nghe bài ở link này: <https://soundcloud.com/ms-chi-english/starters-1-test-1-part-3>

Part 3

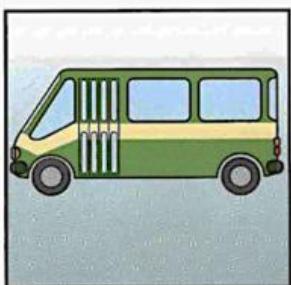
– 5 questions –

Listen and tick (✓) the box. There is one example.

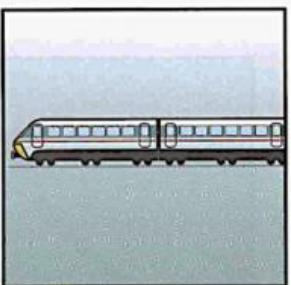
What's Bill doing?



A



B



C

1 What's Tom playing?



A



B



C

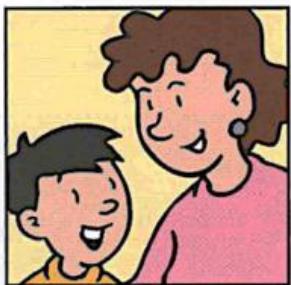
2 What's Nick doing?



A



B



C

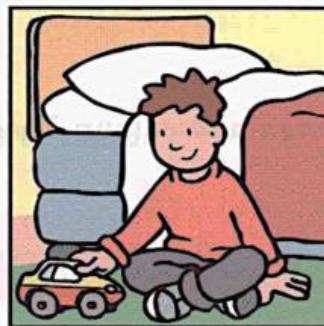
3 What's Ben doing?



A

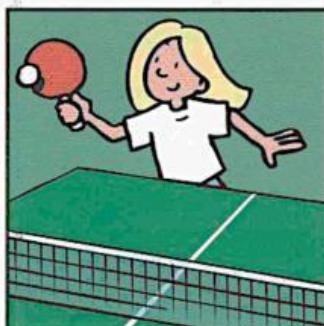


B



C

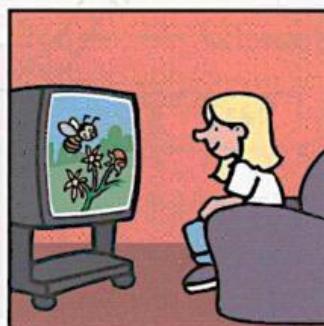
4 What's Kim doing?



A

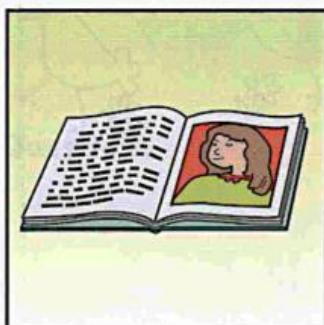


B



C

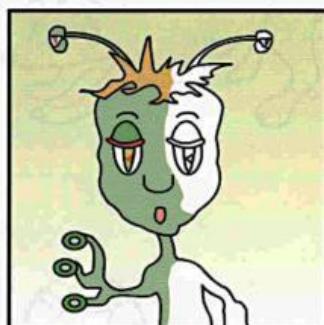
5 What's Ann painting?



A



B



C

Name:

Grammar:

Class: S2...

Listening:

Ngày giao bài: Thứ....., ngày..../....



Ngày nộp bài: Thứ....., ngày..../....

Mini test:

SEASON & WEATHER - GRAMMAR & STARTERS LISTENING

A. GRAMMAR: Present simple (*Hiện tại đơn*)

❖ Present simple: Positive, negative, short question (*Khẳng định, phủ định và câu hỏi ngắn ở hiện tại đơn*)

	Công thức	Ví dụ
Positive (<i>khẳng định</i>)	I/You/We/They + V. He/She/It + Vs/es.	- I sing. - He sings .
Negative (<i>phủ định</i>)	I/You/We/They + don't + V. He/She/It + doesn't + V.	- I don't sing. - She doesn't sing.
Yes/No question (<i>câu hỏi Yes/No</i>)	Do + I/you/we/they + V? → Yes, I/you/we/they do . → No, I/you/we/they don't . Does + he/she/it + V? → Yes, he/she/it does . → No, he/she/it doesn't .	- Do you sing? → Yes, I do . → No, I don't . - Does she sing? → Yes, she does . → No, she doesn't .

❖ Present simple: Use question words to ask basic questions (*Dùng từ để hỏi ở hiện tại đơn*)

Một số từ để hỏi (Wh-words): **What** (hỏi vật), **How** (hỏi cách thức), **Where** (hỏi địa điểm)

Động từ am, is, are	 - Where is the cat? ⇒ It is under the table.	 - What are they? ⇒ They are lions.
Động từ thường (trường hợp có do / does)	 - How do they get there? ⇒ They get there by a car.	 - Where does he work? ⇒ He works at the office.

* Note: V: động từ nguyên thể, don't = do not, doesn't = does not.

❖ Quy tắc sử dụng s/es

- Với các danh từ và động từ có tận cùng là **o, ch, s, x, sh, z** thì sẽ thêm đuôi **es**.

VD: do → does, watch → watches, go → goes, box → boxes, kiss → kisses, rich → riches.

- Một mẹo nhỏ để dễ ghi nhớ hơn, có thể áp dụng câu thần chú: "**O Chanh Sợ Xấu Shợ Zà**".

B. EXTRA VOCABULARY

No.	Words	Meanings	No.	Words	Meanings
1	Coke (n)	nước ngọt có ga	3	prepare (v)	chuẩn bị
2	yoghurt (n)	sữa chua	4	garlic soup (n)	súp tỏi

*Note: n = noun: danh từ; v = verb: động từ.

*Con học thuộc nghĩa của từ, chỉnh phát âm theo từ điển và chép mỗi từ 1 ĐÒNG vào vở ghi.

C. HOMEWORK

Exercise 1. Con hãy điền DO hoặc DOES vào chỗ trống.

0. Do you like salad?

1. _____ Paul like peas?

2. _____ they eat bananas?

3. _____ Charles drink juice?

4. _____ your cat drink milk?

5. _____ Sally like cheese?

Exercise 2. Con hãy khoanh vào đáp án đúng.



0. I ~~eat~~ / eats vegetables every day.

1. You rarely drink / drinks Coke.

2. Pamela like / likes strawberries.

3. Richard and Paul don't buy / don't buys watermelon.

4. Peter eat / eats chicken.

5. Susan don't have / doesn't have breakfast.

Exercise 3. Con hãy nối câu hỏi với câu trả lời phù hợp.

0. Where is the cat?	A. I have a pencil and a ruler.
1. What do you have in your school bag?	B. He works at a bank.
2. How do you go to school?	C. She eats rice and vegetables.
3. Where do you live?	D. I go by bike.
4. What does she eat for lunch?	E. It's under the table.
5. Where does your dad work?	F. I live in Hanoi.

0. E

1.

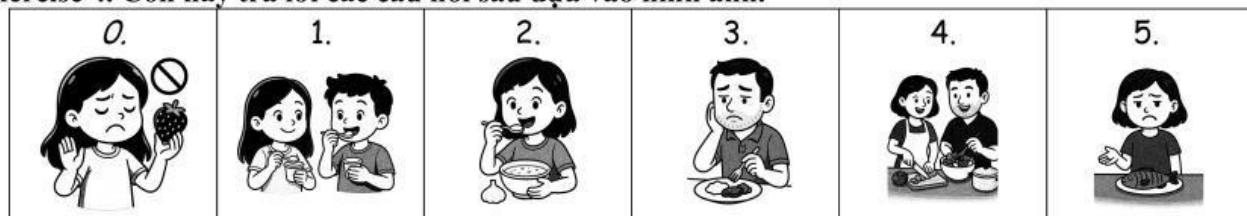
2.

3.

4.

5.

Exercise 4. Con hãy trả lời các câu hỏi sau dựa vào hình ảnh.



0. Does Rita like strawberries? → No, she doesn't.

1. Do they eat yoghurt? → _____

2. Does Susie like garlic soup? → _____

3. Does your father like the food? → _____

4. Do your parents prepare meals? → _____

5. Does Sophie like fish? → _____

*** CAMBRIDGE LISTENING PRACTICE ***

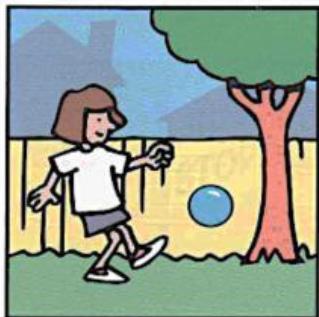
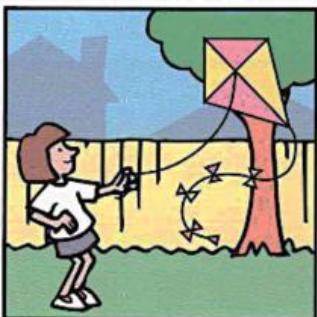
Con nghe bài ở link này: <https://soundcloud.com/ms-chi-english/starters-1-test-2-part-3>

Part 3

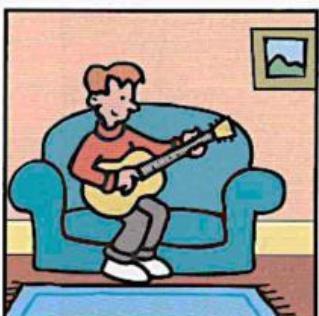
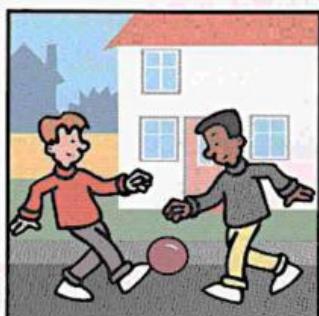
– 5 questions –

Listen and tick (✓) the box. There is one example.

What's Sue playing with?

A B C

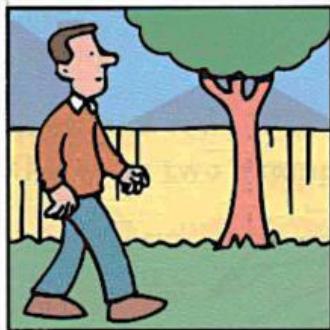
1 What's Tom doing?

A B C

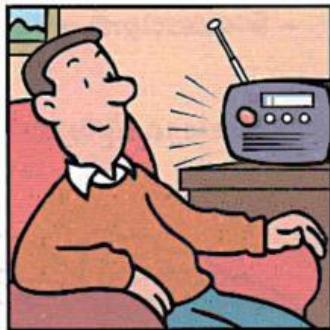
2 Where's Mummy?

A B C

3 What's Daddy doing?



A

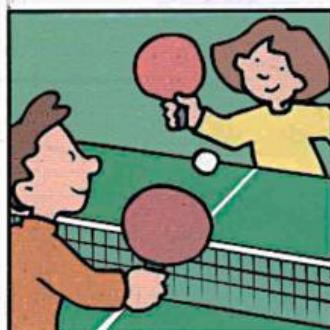


B



C

4 What game are Sam and Pat playing?



A

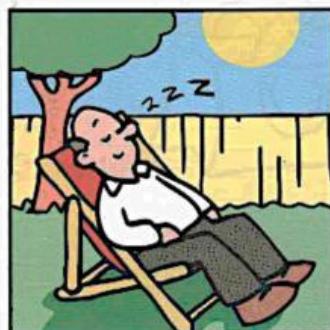


B

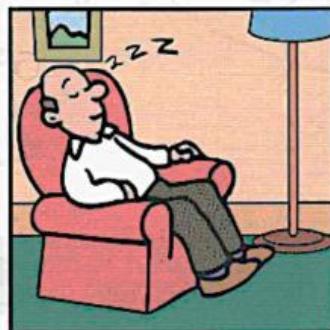


C

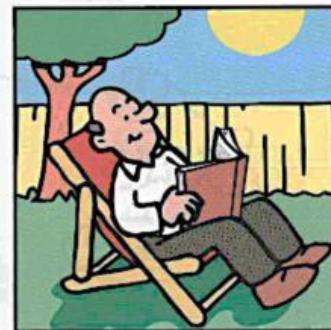
5 What's Grandfather doing?



A



B



C